| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG MỸ**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 83/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24 – 9 - 2022
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ**
**TỈNH HẬU GIANG**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lữ Thành Đồng

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Quốc Khương

Ông Lê Phước Chí

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2022/QĐST – HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Mỹ H, sinh năm: 1980 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

*2. Bị đơn:* Anh Phạm Thanh L, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp 7, xã Th, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Mỹ H trình bày:

Chị H và anh L tự nguyện kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cự cải dẫn đến cuốc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Phạm Nguyễn Việt Hưng (nam), sinh ngày 22/11/2012 và cháu Phạm Nguyễn Mỹ Hà (nữ), sinh ngày 07/5/2018. Hai cháu hiện đang sống với chị Hương, khi ly hôn chị Hương yêu cầu được tiếp tục nuôi, chưa yêu cầu anh Lâm cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Phạm Thanh L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng không lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Lâm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để phân tích, đánh giá và nhận định về những chứng cứ, những tình tiết của vụ án:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị H yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung. Căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" được Luật Hôn nhân và gia đình điều chỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Phạm Thanh L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Mỹ H thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh L tự nguyện kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, vợ chồng anh chị đã duy trì quan hệ hôn nhân được một thời gian, có con chung, sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng anh chị không thể hàn gắn được. Căn cứ vào kết quả xác minh, lời trình bày của đương sự có đủ cơ sở chứng minh rằng quan hệ của anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài nên không thể tiếp tục duy trì cuộc sống vợ

chồng. Tại phiên tòa chị H vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh L. Nhận thấy chị H và anh L đã có thời gian mâu thuẫn kéo dài, nhưng anh chị không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Từ khi anh chị ly thân đến nay thì 02 cháu sống chung với chị Hương, được chị Hương chăm lo về mọi mặc và hiện tại 02 cháu đang phát triển tốt. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống của các cháu nên hội đồng xét xử thống nhất giao 02 cháu cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc nguyên đơn phải nộp 300.000$^{đ}$ (ba trăm nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH;**

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***Tuyên xử***:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Mỹ H đối với anh Phạm Thanh L.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Mỹ H được ly hôn với anh Phạm Thanh L.

Về con chung: Chị Nguyễn Mỹ H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu là Phạm Nguyễn Việt Hưng (nam), sinh ngày 22/11/2012 và cháu Phạm Nguyễn Mỹ Hà (nữ), sinh ngày 07/5/2018. Anh Lâm có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hương chưa yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Mỹ Hương phải nộp 300.000$^{đ}$ (ba trăm nghìn đồng) được chuyển từ tạm ứng án phí sang án phí theo lai thu số 0006442 phiếu lập ngày 21/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/9/2022). Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h.Long Mỹ;
- Chi cục THADS h.Long Mỹ;
- UBND xã Thuận Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lữ Thành Đồng**